TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: **362/**2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Biên, ngày 20 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số **383/**2020/TLST-HNGĐ ngày 09/7/2020 về việc: ***Tranh chấp ly hôn*** giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị H** - sinh năm 1982

Bị đơn Ông **Dương Công Đ** - sinh năm 1982

Cùng trú tại: Số 8 ngõ 94 phố VXT, phường SĐ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số **326**/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/7/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Dương Công Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Xác định bà H và ông Đ có 02 con chung là **Dương Gia Bảo** - sinh ngày 20/6/2007 (Nam) và **Dương Gia Bảo Ng-** sinh ngày 30/01/2011 (Nữ). Sau khi ly hôn, bà H đ□ợc trực tiếp chăm sóc, nuôi d□ỡng cả 02 con chung.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông Đ cho đến khi các con chung thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Ông Đ có quyền gặp gỡ và chăm sóc các con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*), được đối trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) bà đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số **0016437** ngày 09/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Nay bà H được hoàn lại số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường Cao Minh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu VP./.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Hương